

Số: /TB-STP

Thanh Hóa, ngày tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO

**Kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để tổ chức
đấu giá quyền nhận chuyển đổi Phòng Công chứng số 1,
tỉnh Thanh Hóa thành Văn phòng công chứng**

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản ngày 27/6/2024;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 26 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017 và các luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 1311/QĐ-BTP ngày 22/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về ban hành khung giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá;

Căn cứ Quyết định số 80/2025/QĐ-UBND ngày 02/7/2025 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 2472/2026/QĐ-UBND ngày 12 /8/2026 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc phê duyệt Đề án Chuyển đổi Phòng Công chứng số 1 trực thuộc Sở Tư pháp thành Văn phòng Công chứng ;

Căn cứ Quyết định số 199/QĐ-STP ngày 20/8/2026 của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền nhận chuyển đổi Phòng công chứng số 1, tỉnh Thanh Hóa thành Văn phòng công chứng;

Căn cứ Quyết định số 200/QĐ-STP ngày 19/8/2026 của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa về việc quyết định đấu giá quyền nhận chuyển đổi Phòng công chứng số 1, tỉnh Thanh Hóa thành Văn phòng công chứng.

Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản,

Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa thông báo kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá quyền nhận chuyển đổi Phòng Công chứng số 1, tỉnh Thanh Hóa thành Văn phòng công chứng, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tên tài sản đấu giá

Quyền nhận chuyển đổi Phòng Công chứng số 1, tỉnh Thanh Hóa thành Văn phòng công chứng.

2. Giá khởi điểm

Giá khởi điểm: 592.741.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm chín mươi hai triệu bảy trăm bốn mươi một nghìn đồng).

3. Tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn

Tên tổ chức: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản Thanh Hóa.

Địa chỉ: Trụ sở hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Thanh Hóa, đường Lý Nam Đế, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Tổng số điểm: 94 điểm.

4. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được đánh giá, chấm điểm

Không có.

5. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ

Không có.

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM

TT	NỘI DUNG	Điểm tối đa theo tiêu chí	Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Thanh Hóa
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đạt điều kiện	Đạt điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19	19
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10	10

TT	NỘI DUNG	Điểm tối đa theo tiêu chí	Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Thanh Hóa
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc.	5	5
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5	5
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5	5
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2	2
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3	3
3	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2	2
4	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1	1
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1	1
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	16	16
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4	4
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2	2
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2	2

TT	NỘI DUNG	Điểm tối đa theo tiêu chí	Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Thanh Hóa
2	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4	4
3	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4	4
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2	2
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2	2
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4	4
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57	55
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)	15	15
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12	
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13	
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14	
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15	15
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề	7	7
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4	
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5	
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6	

TT	NỘI DUNG	Điểm tối đa theo tiêu chí	Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Thanh Hóa
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7	7
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề	7	7
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4	
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5	
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6	
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7	7
4	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên	3	3
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất	3	3
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề		
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo		
5	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động	7	7
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 5 năm	4	
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5	
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6	
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7	7
6	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	4	3
6.1	01 đấu giá viên	2	
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3	3

TT	NỘI DUNG	Điểm tối đa theo tiêu chí	Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Thanh Hóa
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4	
7	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp đấu giá tư nhân	4	4
7.1	Dưới 05 năm	2	
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3	
7.3	Từ 10 năm trở lên	4	4
8	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề	5	4
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3	
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4	4
8.3	Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5	
9	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, trừ thuế giá trị gia tăng	5	5
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3	
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4	
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5	5
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	4	4
1	Có Trụ sở chính tại tỉnh Thanh Hoá.	4	4
	Tổng	96	94

Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa thông báo công khai kết quả chấm điểm lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để các tổ chức, cá nhân có liên quan biết và thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh
- (đăng Cổng TTĐT của tỉnh);
- Lãnh đạo Sở Tư pháp;
- Trung tâm dịch vụ ĐGTS Thanh Hóa;
- Cổng TTĐT Quốc gia về ĐGTS (đăng thông báo);
- Trang TTĐT Sở Tư pháp (để đăng thông báo);
- Lưu: VT, HCBTTP.

GIÁM ĐỐC



Mai Xuân Bình